



## **TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ NHÂN SỰ TRỰC TUYẾN ePMIS**

**Hà Nội , Tháng 07/2015**

## I. CÀI ĐẶT CHƯƠNG TRÌNH

Để có thể sử dụng tốt phần mềm này, yêu cầu máy tính phải đảm bảo tối thiểu cấu hình như sau:

| Cấu hình       | Tối thiểu                | Khuyến cáo        |
|----------------|--------------------------|-------------------|
| CPU:           | Pentium IV 2 Gh          | Pentium 4 2.6Mh   |
| RAM:           | 512MB                    | 1 GB              |
| HDD còn trống: | 500 MB                   | 1 GB              |
| Hệ điều hành:  | Windows XP,<br>Windows 7 | Windows 7 trở lên |

Ngoài ra, máy tính nhà trường cần được kết nối Internet

Truy cập vào trang web: <http://vnemis.edu.vn/epmis/>



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
 MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING



**Sản phẩm:** ePMIS

**Yêu cầu cài đặt:**

- Windows Installer 3.1
- .NET Framework 3.5 SP1
- Microsoft .NET Framework 4 (x86 and x64)

Nếu các thành phần trên đã được cài đặt thì bấm **vào đây** để chạy chương trình.  
 Ngược lại, Bấm vào nút "Cài đặt" phía dưới để tiến hành cài đặt.

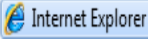
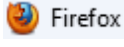
*Tải tài liệu hướng dẫn sử dụng.*



Cài đặt

## Các bước cài đặt

Để có thể sử dụng phần mềm này, NSD phải cài đặt chương trình lên máy tính. Thứ tự các bước cài đặt tiến hành như sau:

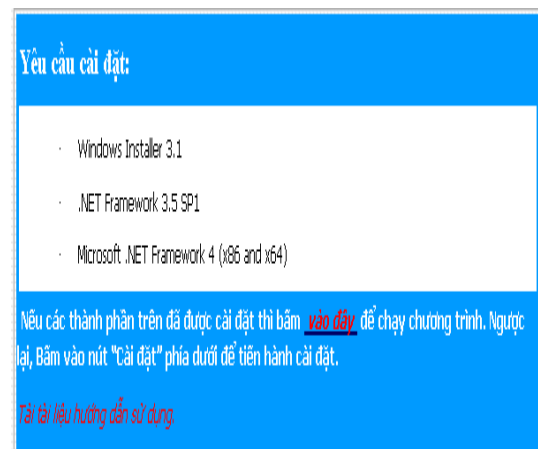
**Bước 1:** Máy tính phải kết nối Internet. Chạy  Internet Explorer hoặc  Firefox.

**Bước 2:** Truy cập vào trang web:

<http://vnemis.edu.vn/epmis/>

**Bước 3:** Cài đặt các chức năng chính của phần mềm quản lý trường học bằng cách truy cập vào địa chỉ do Sở/Phòng cung cấp để tải bộ cài đặt về máy tính:

Nếu máy tính chưa có Windows Installer và Microsoft .NET Framework 4 thì chương trình sẽ tự động cài thư viện Windows Installer 3.1 và Microsoft .NET Framework 4. Nếu máy tính đã từng cài thư viện này rồi.



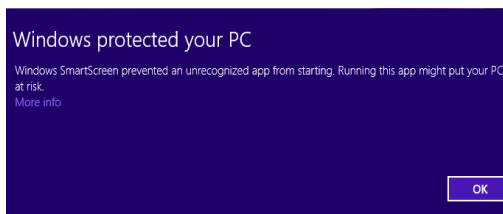
**Bước 4:** Chọn “Install” (nếu dùng Firefox thì hệ thống sẽ tải tập tin “setup.exe” về máy) tiến hành cài đặt .

**Bước 5:** Cài đặt chương trình bằng cách nhấn đúp chuột vào biểu tượng Setup để hiển thị hình bên. Chọn "Install" để tiến hành cài đặt.



## Với Windows 8 sẽ xuất hiện hình bên

NSD chọn **More info** và **Run anyway**



Lưu ý: Để làm việc với ePMIS chọn vào biểu tượng ở màn hình máy tính  Hệ thống sẽ kiểm tra phiên bản trước khi đăng nhập. Nếu có bản nâng cấp hệ thống yêu cầu nâng cấp xuất hiện giao diện sau:

Người sử dụng phải chọn “OK” để tiến hành nâng cấp hệ thống. Nếu chọn “Skip” thì hệ thống sẽ bỏ phần nâng cấp và trong quá trình sử dụng có thể gặp lỗi.

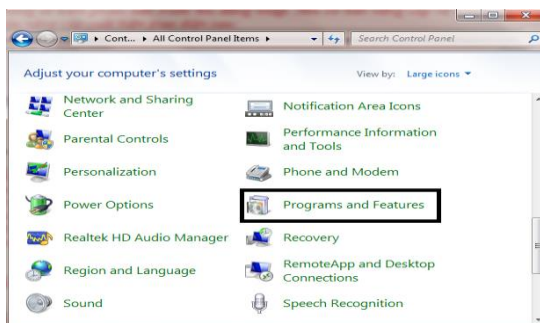
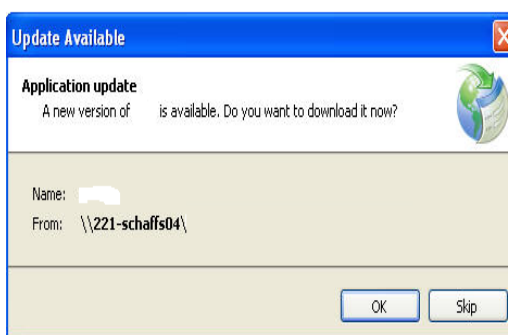
Trường hợp chọn “SKIP” thì thực hiện các bước sau:

Bước 1: Gỡ bỏ bản hiện tại.

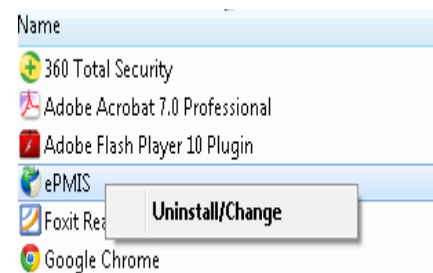
- Start => Control Panel\All Control Panel Items\

**Windows 7:** chọn “Programs and Features”

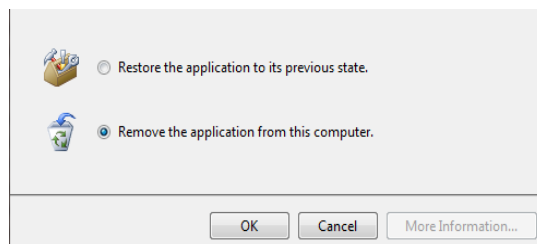
**Windows XP:** chọn “Add or Remove programs”



- Chọn phải chuột “ePMIS” và chọn Uninstall/Change



- Chọn “Remove the application from this computer” và chọn OK để tiến hành gỡ bỏ



Bước 2: Tiến hành cài lại theo các bước “[hướng dẫn cài đặt](#)”.

## II. ĐĂNG NHẬP CHƯƠNG TRÌNH

Sau khi cài đặt, trên màn hình máy tính có biểu tượng của chương trình , bấm đúp chuột vào biểu tượng để khởi động chương trình.

### 1. Đăng nhập

**Bước 1:** Khởi động bằng cách chọn biểu tượng của chương trình  để khởi động chương trình ePMIS.

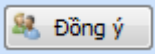


**Bước 2:** Trên màn hình xuất hiện thông báo yêu cầu nhập thông tin đăng nhập và mật khẩu.

**Lưu ý:** Tên đăng nhập và mật khẩu sẽ được cấp quản lý cung cấp.

- ☒ **Nhớ mật khẩu đăng nhập**: Người sử dụng tích chọn thì mật khẩu được lưu trữ, lần sau không phải khai báo lại. Ngược lại, mỗi lần đăng nhập phải khai báo tên đăng nhập và

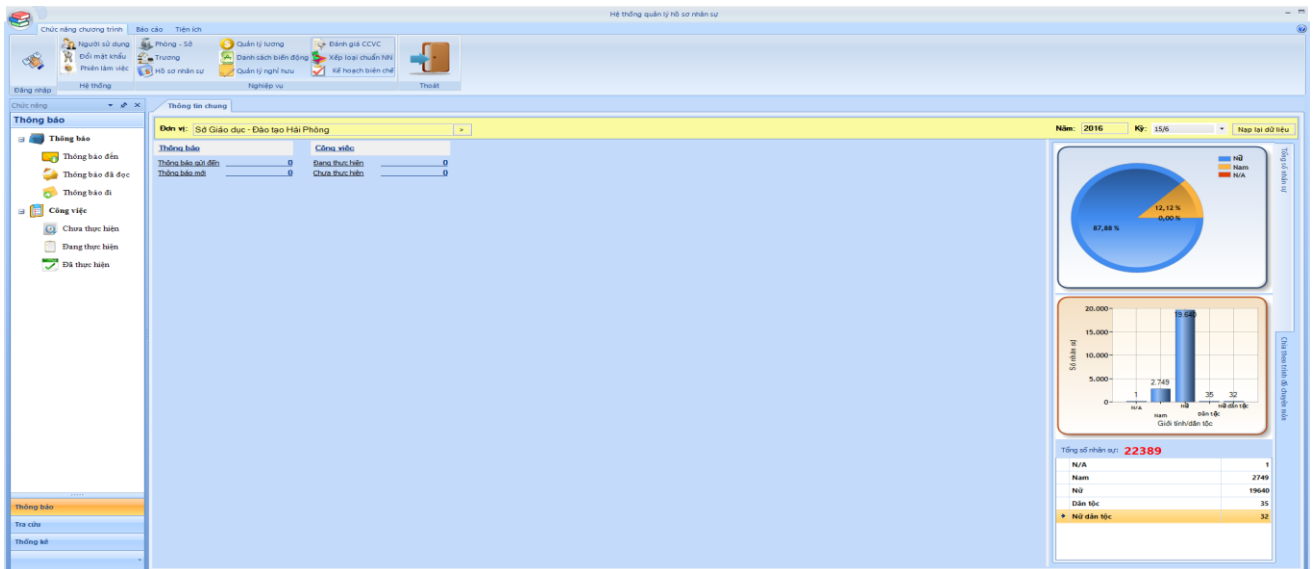
mật khẩu. Trường hợp máy tính nhiều người sử dụng thì không nên chọn tùy chọn này để bảo vệ quyền sử dụng chương trình.

Nhấn nút  để hệ thống kiểm tra thông tin.

Nhấn nút  để kết thúc làm việc với phần mềm

**Lưu ý:** Trong khi đang mở chương trình ePMIS, NSD có thể thay đổi tài khoản đăng nhập bằng cách sử dụng mục  của menu Hệ thống. Việc này hữu ích cho việc đảm bảo an toàn dữ liệu.

Màn hình chính của chương trình:



Giao diện chương trình ePMIS

## 2. Đổi mật khẩu

Mỗi người sử dụng đều có thể thay đổi được mật khẩu của mình để đảm bảo tính an toàn. Các bước thực hiện:

Chọn **Chức năng chương trình**, Chọn



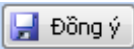
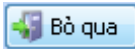
xuất hiện hình bên:

|                                                                             |                                    |
|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| Tên đăng nhập                                                               | <input type="text" value="admin"/> |
| Mật khẩu cũ                                                                 | <input type="password"/>           |
| Mật khẩu mới                                                                | <input type="password"/>           |
| Gõ lại mật khẩu                                                             | <input type="password"/>           |
| <a href="#">Trợ giúp</a>                                                    |                                    |
| <input type="button" value="Đồng ý"/> <input type="button" value="Bỏ qua"/> |                                    |

**Bước 1:** Nhập vào mật khẩu cũ.

**Bước 2:** Nhập vào mật khẩu mới.

**Bước 3:** Gõ lại mật khẩu mới vừa nhập.

**Bước 4:** Nhấn nút  để thực hiện. Nhấn nút  để hủy thao tác đổi

### III. HƯỚNG DẪN NHẬP THÔNG TIN HỒ SƠ CÁN BỘ

Chức năng này giúp quản lý tất cả thông tin của đội ngũ cán bộ, giáo viên trong đơn vị cho phép NSD:

- Thêm mới hồ sơ cán bộ, giáo viên.
- Xem và cập nhật thông tin hiện tại của cán bộ, giáo viên.
- Xóa bỏ hồ sơ của cán bộ, giáo viên đang tồn tại trong hệ thống.
- Ngoài ra còn bổ sung thêm chức năng Sắp xếp theo điều kiện, tùy chỉnh vị trí của cán bộ

#### 1. Thêm mới/Sửa hồ sơ công chức, viên chức.

Bước 1: Chọn  (Thêm) hoặc  (Sửa) để cập nhật thông tin Cán bộ.

Bước 2: Cập nhật các thông tin sau:

**Chú ý:** Những thông tin có gắn dấu sao (\*) là những thông tin bắt buộc không được phép để trống. Tuy nhiên để có số liệu báo cáo chính xác và sử dụng được các đơn vị cần nhập chính xác và đầy đủ.

- Số hiệu: Nhập trực tiếp từ bàn phím các giá trị kiểu số hoặc chữ theo qui định đánh mã Cán bộ của Đơn vị.
- Họ và tên: Nhập trực tiếp từ bàn phím tên đầy đủ của Cán bộ theo giấy khai sinh.
- Tên gọi khác: Nhập bí danh của nhân sự
- Giới tính: Chọn một trong hai giá trị Nam hoặc Nữ hiển thị trong danh sách sau khi nhấn chuột vào trường này.
- Ngày sinh: Chọn từ danh sách ngày hiển thị sau khi nhấn chuột vào trường này.
- Dân tộc: Chọn dân tộc theo Quốc tịch từ danh sách hiển thị.
- Tôn giáo: Chọn tôn giáo hiển thị trong danh sách.
- Quốc tịch: Chọn từ danh sách hiển thị các quốc tịch, giá trị mặc định là Việt nam.

#### **Thông tin cá nhân**

- Số CMND: Nhập số Chứng minh thư nhân dân.
- Ngày cấp: Nhập kiểu dd/mm/yyyy ngày nhân sự được cấp CMND.
- Nơi cấp : Chọn từ danh sách tên tỉnh để xác định nơi cấp chứng minh thư nhân dân của nhân sự.
- Quê quán: Nhập quê quán theo như trên CMND, nhập từ bàn phím
- Nơi sinh: Nhập nơi sinh theo trên giấy khai sinh
- Địa chỉ: Nhập địa chỉ thường trú hiện tại
- Điện thoại: Nhập từ bàn phím số điện thoại nhà riêng, số di động của nhân sự nếu có
- Email: Nhập thông tin Email từ bàn phím của nhân sự
- Ghi chú: Nhập từ bàn phím những thông tin khác( nếu có).

Thông tin cơ bản

 **Số hiệu (\*)** 31315501 000005 **Họ và tên** [Redacted] **Tên gọi khác** [Redacted]

**Giới tính (\*)** Nữ **Ngày sinh** 18/08/ [Redacted] **Nơi sinh** Bạch Đằng - Tiên Lãng - Hải Phòng

**Dân tộc (\*)** Kinh **Tôn giáo (\*)** Không **Quốc tịch (\*)** Việt Nam

**Đơn vị (\*)** THCS Bạch Đằng **Phòng ban/Tổ** KHXH

[Chọn ảnh/](#) [Xóa ảnh](#) ☐ Ngừng theo dõi

1. Thông tin cá nhân 2. Tuyển dụng - Đoàn - Đảng 3. Trình độ chuyên môn 4. Phân công công việc, giảng dạy

**Số CMND** 031141505 **Ngày cấp** 02/08/2004 **Nơi cấp** Hải Phòng

**Quê quán (tỉnh)** Thành phố Hải Phòng **Huyện** Huyện Tiên Lãng **Xã** Bạch Đằng

**Địa chỉ thường trú** Bạch Đằng - Tiên Lãng - Hải Phòng **Tình trạng hôn nhân** Đã lập gia đình

**Nơi ở hiện nay** Đoàn Lập - Tiên Lãng - Hải phòng **Xuất thân bản thân** Nông dân

**Điện thoại di động** 0313883445 **Điện thoại nhà riêng** [Redacted] **Ưu tiên bản thân** [Redacted]

**Điện thoại cơ quan** 0313883520 **Email** [Redacted] **Ưu tiên gia đình** [Redacted]

**Cân nặng (Kg)** 45,0 **Chiều cao (Cm)** 155 **Nhóm máu** [Redacted] **Tình trạng sức khỏe** Tốt

**Khuyết tật** [Redacted] **Năng khiếu/Sở trường** Về Mỹ thuật

## Thông tin tuyển dụng-Đoàn-Đảng:

### Thông tin tuyển dụng

- Số HĐ: Nhập chính xác số Hợp đồng của nhân sự
- Loại HĐ/BC: Cho phép lựa chọn giá trị loại hợp đồng/biên chế khi Bấm vào trường này
- Ngày kí HĐ: Chọn từ danh sách ngày hiển thị sau khi nhấn chuột vào trường này.
- Ngày hết hạn HĐ: Chọn từ danh sách ngày hiển thị sau khi nhấn chuột vào trường này.
- Trong ngân sách, Thỉnh giảng: Cho phép tích chọn khi Bấm vào ô vuông nhỏ bên cạnh trường này
- Đơn vị công tác:
- Ngày về cơ quan: Chọn từ danh sách ngày hiển thị sau khi nhấn chuột vào trường này.
- CQ tuyển dụng: Nhập tên cơ quan tuyển dụng từ bàn phím

- Công việc hiện nay:
- Thi tuyển: Cho phép tích chọn khi Bấm vào ô vuông nhỏ bên cạnh trường này
- Số BHXH: Nhập chính xác số Bảo hiểm xã hội trong sổ bảo hiểm của nhân sự
- Ngày đóng BHXH: Chọn từ danh sách ngày hiển thị sau khi nhấn chuột vào trường này.
- Ngày kết nạp, Ngày chính thức: Chọn từ danh sách ngày hiển thị sau khi nhấn chuột vào trường này.
- Chức vụ Đảng: Cho phép lựa chọn tên các chức vụ Đảng có trong danh sách
- Chức vụ (hiện tại): Cho phép lựa chọn tên các chức vụ có trong danh sách
- Ngày bổ nhiệm: Chọn từ danh sách ngày hiển thị sau khi nhấn chuột vào trường này.
- Lần bổ nhiệm: Nhập kí tự số từ bàn phím
- Chức vụ (kiêm nhiệm): Cho phép lựa chọn tên các chức vụ có trong danh sách
- Ngày bổ nhiệm: Chọn từ danh sách ngày hiển thị sau khi nhấn chuột vào trường này.
- Lần bổ nhiệm: Nhập kí tự số từ bàn phím

| 1. Thông tin cá nhân                                         |            | 2. Tuyển dụng - Đoàn - Đảng |                      | 3. Trình độ chuyên môn |           | 4. Phân công công việc, giảng dạy |                                                               |
|--------------------------------------------------------------|------------|-----------------------------|----------------------|------------------------|-----------|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Ngày hợp đồng                                                | 01/11/2004 | Số hợp đồng                 |                      | Hạn hợp đồng           | __/__/__  | Loại hợp đồng                     | Hợp đồng lần đầu                                              |
| Ngày tuyển dụng                                              | 01/11/2004 | CQ tuyển dụng               | UBND huyện Tiên Lãng | HT tuyển dụng          | Thi tuyển |                                   |                                                               |
| Ngày vẽ CQ hiện nay                                          | 01/06/2010 | Ngày vào ngành              | 01/11/2004           | Ngày BN vào ngành      | __/__/__  | Ngoài ngân sách                   | <input type="checkbox"/> Thỉnh giảng <input type="checkbox"/> |
| Chức vụ                                                      |            | Ngày bổ nhiệm chức vụ       | __/__/__             | Lần bổ nhiệm           |           |                                   |                                                               |
| Chức vụ kiêm nhiệm                                           |            | Chức vụ cao nhất đã qua     |                      |                        |           |                                   |                                                               |
| Đảng viên                                                    |            | Chức vụ đoàn thể            |                      |                        |           |                                   |                                                               |
| <input type="checkbox"/> Là đoàn viên TNCSHCM                |            | Ngày vào đảng               |                      | Ngày chính thức        |           | Chức vụ Đảng hiện tại             |                                                               |
|                                                              |            | __/__/__                    |                      | __/__/__               |           |                                   |                                                               |
| Số số BHXH                                                   | 0305001185 | Ngày đóng BHXH              | 01/11/2004           | Số tài khoản/ngân hàng |           |                                   |                                                               |
| <input checked="" type="checkbox"/> Trừ bảo hiểm thất nghiệp |            |                             |                      |                        |           |                                   |                                                               |

## Thông tin Trình độ chuyên môn

- Học vấn phổ thông, Trình độ chuẩn, Trình độ tin học: Cho phép lựa chọn trong các giá trị đã có sẵn khi Bấm vào trường .
- Trình độ ngoại ngữ, Trình độ chuyên môn, Phân công giảng dạy: Cho phép thêm thông tin vào Chức năng khác khi Bấm vào trường

1. Thông tin cá nhân 2. Tuyển dụng - Đoàn - Đảng 3. Trình độ chuyên môn 4. Phân công công việc, giảng dạy

Học vấn phổ thông: 12/12 Đã tốt nghiệp: THPT Ngành đào tạo: Sư phạm

Trình độ chuyên môn cao nhất: Đại học Chuyên ngành đào tạo: Chính trị

Nơi đào tạo: Trường ĐH Sư phạm Hà Nội Hình thức đào tạo: Tại chức

Năm tốt nghiệp: 2008 ☐ Đã bồi dưỡng nghiệp vụ SP Trình độ chuẩn: Đạt trên chuẩn

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp Trình độ quản lý nhà nước:

Trình độ quản lý giáo dục:  Trình độ tin học: Trình độ B

[Thông tin chi tiết trình độ chuyên môn](#)

Ngoại ngữ chính: Tiếng Anh Trình độ ngoại ngữ: Trình độ A

Ngoại ngữ khác:

Học hàm cao nhất:  Năm phong:  Danh hiệu cao nhất:  Năm CN:

### Phân công công việc, giảng dạy

- Mỗi công chức, viên chức đều có một hoặc nhiều công việc và phải có một công việc (Môn dạy đối với giáo viên) là chính.

1. Thông tin cá nhân 2. Tuyển dụng - Đoàn - Đảng 3. Trình độ chuyên môn 4. Phân công công việc, giảng dạy

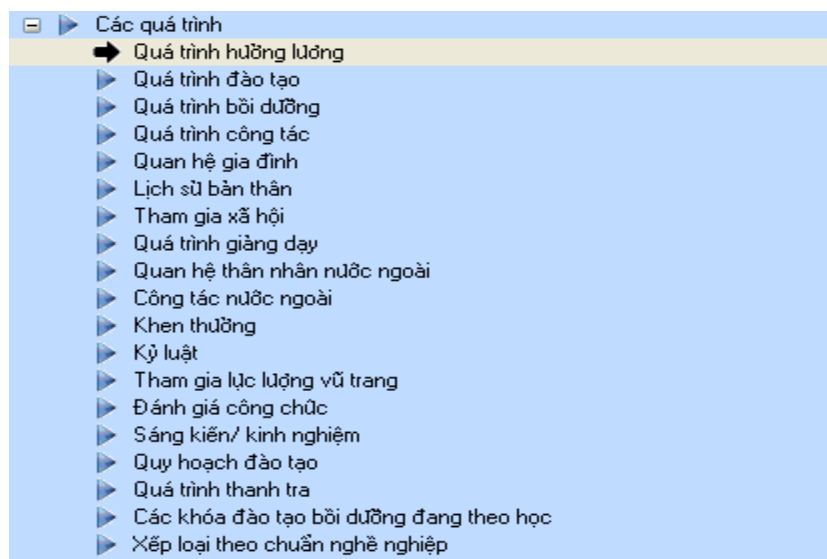
Công việc được giao: GV. dạy THCS Công việc hiện nay: GV. dạy THCS

| Nhiệm Vụ        | Môn Dạy  | Chính                               | Lớp Dạy      | Chủ Nhiệm                |
|-----------------|----------|-------------------------------------|--------------|--------------------------|
| Giáo viên Họa   | Mỹ thuật | <input checked="" type="checkbox"/> | Công dân 7A  | <input type="checkbox"/> |
| Giáo viên GDCCD | GDCCD    | <input type="checkbox"/>            | Công nghệ 6B | <input type="checkbox"/> |
|                 |          |                                     | Công dân 7B  | <input type="checkbox"/> |
|                 |          |                                     | Công nghệ 6A | <input type="checkbox"/> |
|                 |          |                                     | Công dân 6A  | <input type="checkbox"/> |
|                 |          |                                     | Công dân 6B  | <input type="checkbox"/> |

Thêm Xóa Thêm Xóa

Lưu ý: Chọn "Thêm" hoặc "Xóa" để thêm bớt nhiệm vụ, môn dạy, lớp dạy.

**Các quá trình liên quan - Đúp chuột vào quá trình để cập nhật**



Chọn  (*Thêm*) hoặc  (*Sửa*) để cập nhật thông tin 1 quá trình và chọn  để lưu lại, chọn  nếu bỏ qua.

Chọn  để xóa 1 quá trình, chọn  để hoàn thành

#### ○ Quá trình lương

| QUÁ TRÌNH HƯỞNG LƯƠNG |           |       |            |          |
|-----------------------|-----------|-------|------------|----------|
| Mã ngạch              | Bậc lương | Hệ số | Hưởng từ   | Đến ngày |
| 01003                 | 5         | 3,66  | 01/09/2013 |          |

|                                                             |            |                                         |      |
|-------------------------------------------------------------|------------|-----------------------------------------|------|
| Ngạch CCVC                                                  | 01003      | Chuyên viên                             | >    |
| Bậc lương                                                   | 5          | Hệ số lương                             | 3,66 |
| Hưởng từ                                                    | 01/09/2013 | đến ngày                                | / /  |
| Mốc tính năng lương lần sau                                 |            | 01/09/2013                              |      |
| <input type="checkbox"/> Phần trăm thử tập sự/ thử việc (%) |            |                                         |      |
| <input checked="" type="checkbox"/> <b>Đang áp dụng</b>     |            | <input type="checkbox"/> Năng lương sớm |      |
|                                                             |            | <input type="checkbox"/> Tột khung      |      |

| Các hệ số phụ cấp |                           |           |
|-------------------|---------------------------|-----------|
| TT                | Hệ số lương               | Giá trị   |
| 1                 | Hệ số phụ cấp chức vụ     | 0,30      |
| 2                 | Hệ số phụ cấp trách nhiệm | 0,30      |
| 3                 | Phần trăm phụ cấp công vụ | 25,00 (%) |

Quá trình lương đang hưởng thì tích vào ô "**Đang áp dụng**", để trống "**đến ngày**".  
**"Mốc tính lương lần sau" <= "Hưởng từ"**.

Chọn  để thêm bớt phụ cấp được hưởng.

#### ○ Quá trình công tác

| QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC                                                                           |          |                                                                         |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                              |          |                                                                         |
| Ngày bắt đầu: <input type="text" value="//"/> Ngày kết thúc: <input type="text" value="//"/> |          | <b>Tổng số:</b><br><span style="font-size: 1.2em; color: red;">3</span> |
| Diễn giải: Giáo viên, Tổ trưởng CM, Tổ trưởng Công đoàn tại T.Ti                             |          |                                                                         |
| Từ ngày                                                                                      | Đến ngày | Diễn giải                                                               |
|                                                                                              |          | Giáo viên, Tổ trưởng CM, Tổ trưởng Công đoàn tại T.Tâm KTTH-HN-DN II HP |
| 05/01/1986                                                                                   |          | Giáo viên tại T.Tâm KTTH-HN HP                                          |
| 09/01/2007                                                                                   |          | Trưởng Khoa Máy Thời trang - Trường Trung cấp KTKT và công nghệ HP      |

○ Quan hệ gia đình

| <div style="display: flex; justify-content: space-between; align-items: center;"> <div> <b>QUAN HỆ GIA ĐÌNH</b> <span style="float: right;"><b>Tổng số:</b> <span style="font-size: 1.2em; color: red;">0</span></span> </div> </div> |                      |          |                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------|---------------------------------------------------------|
| Loại quan hệ                                                                                                                                                                                                                          | Họ và tên            | Năm sinh | Diễn giải                                               |
| Con                                                                                                                                                                                                                                   | Huỳnh Lê Tấn Cáp     | 1996     | Còn nhỏ                                                 |
| Mẹ đẻ                                                                                                                                                                                                                                 | Đinh Thị Nguyệt Hồng | 1954     | Làm ruộng ấp Tân Quới B xã Long Tân huyện Thạnh Trị Sóc |
| Con                                                                                                                                                                                                                                   | Huỳnh Lê Đoàn Trang  | 1998     | Còn nhỏ                                                 |
| Chồng                                                                                                                                                                                                                                 | Huỳnh Công Tất       | 1972     | Hiệu trưởng trường THCS Long Tân                        |
| Cha đẻ                                                                                                                                                                                                                                | Lê Phụng             | 1952     | Làm ruộng ấp Tân Quới B xã Long Tân huyện Thạnh Trị Sóc |